

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 6 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2025/HS-ST.

Ngày: 29 - 9-2025.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Thu Thủy và bà Lò Thị Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên tòa:**  
Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2025/TLST- ST ngày 18 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2025/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

**Bàn Văn Th;** tên gọi khác: không; sinh năm 1992; tại Phường Th, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, Phường Th, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn T sinh năm: 1970 và bà Bàn Thị H, sinh năm: 1974; bị cáo chưa có, con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án số 267/2011/HS-ST ngày 30/9/2011 Tòa án nhân dân huyện M (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6) căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p, q khoản 1, 2 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48 BLHS xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, án phí HSST 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm 269.650 đồng, buộc phải bồi thường tiếp số tiền 5.393.000 đồng cho Quàng Văn H. Đã bồi thường xong cho bị hại. Chấp hành xong án phí HSST, án phí DSST ngày 13/01/2012. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/8/2012.

+ Bản án số 169/2014/HS-ST ngày 09/9/2014 Tòa án nhân dân huyện M (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 6) căn cứ điểm khoản 1, 3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 30; Điều 20; Điều 53 BLHS xử phạt 12 tháng

tù về tội Đánh bạc, án phí HSST 200.000 đồng, phạt bổ sung 4.000.000 đồng. Chấp hành xong án phí HSST ngày 16/10/2014, tiền phạt ngày 13/01/2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/8/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực M - Trại giam Công an tỉnh Sơn La kể từ ngày 12/7/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 12 tháng 7 năm 2025, tổ công tác Công an Phường Th, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại tổ dân phố T, Phường Th tiến hành kiểm tra đối với Bàn Văn Th đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra, Th khai nhận vừa nuốt gói ma túy vào trong bụng nên tổ công tác đưa Th đến Bệnh viện Đa khoa khu vực V cơ sở Th kiểm tra, phát hiện trong dạ dày Th có 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 03 viên nén màu hồng, bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu “WY”, nghi là ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine. Th khai nhận đó là gói ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine của Th mua về mục đích để bản thân sử dụng. Căn cứ vào hành vi vi phạm, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bàn Văn Th, đồng thời thu giữ, niêm phong vật chứng để điều tra xử lý.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành test ma túy đối với Bàn Văn Th. Kết quả: Âm tính.

Ngày 12/7/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành xác định khối lượng 03 viên nén màu hồng thu giữ của Bàn Văn Th được 0,29 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu T trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 786 ngày 15/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,29 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29 gam; Loại Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra Bàn Văn Th khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 18 giờ ngày 12 tháng 7 năm 2025 Th một mình đi bộ tìm mua ma túy mang về sử dụng. Trên đường dân sinh tổ dân phố T, Phường Th, Th đã gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 03 viên Hồng phiến, bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Th ngậm trong miệng rồi đi bộ về nhà. Trên đường đi về thì gặp tổ công tác kiểm tra, Th đã nuốt gói ma túy vào trong bụng bị tổ công tác phát hiện thu giữ.

Bàn Văn Th thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2025, do đó áp dụng Bộ luật Hình sự sửa đổi số: 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội để truy tố đối với bị cáo.

Cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 17/9/2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực 6 - Sơn La đã truy tố bị cáo Bàn Văn Th về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bàn Văn Th từ 42 (Bốn mươi hai) tháng tù đến 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu xanh.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

- Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Ngày 12/7/2025, Bàn Văn Th có hành vi Tàng trữ trái phép 0,29 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Bàn Văn Th thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2025, do đó áp dụng Bộ luật Hình sự sửa đổi số: 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội để truy tố đối với bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, phù hợp Kết luận giám định chất ma túy, loại ma túy. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bàn Văn Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Tính chất hành vi của bị cáo: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo cố tình phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ 0,29 gam Methamphetamine, đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần có mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Nhân thân: Bị cáo là nhân thân rất sâu đã từng rất nhiều lần bị Tòa án kết án về tội phạm về ma túy. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Cần áp dụng mức án nghiêm khắc để răn đe bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng có giá trị. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo là có căn cứ.

Bị cáo đang bị tạm giam, thời hạn tạm giam còn lại không quá 45 ngày. Nên HĐXX tiếp tục tạm giam đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu xanh là những vật không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Bàn Văn Th khai nhận do mua được của một người đàn ông không quen biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xác minh. Buộc Bàn Văn Th phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã bị thu giữ là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của Pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Luật số 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Bàn Văn Th phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Bàn Văn Th 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu xanh.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 68/BBVC-THA ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 6 - Sơn La;
- Phòng THADS;
- Trại giam;
- THA HS
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Xuân Hiếu**